

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:130/2013/NQ-HĐND

Lạng Sơn, ngày 12 tháng 12 năm 2013

NGHỊ QUYẾT

**Về mức thu, tỷ lệ phần trăm (%) được trích để lại cho đơn vị
tổ chức thu Phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt
trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ TÁM

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004; Nghị định số 91/2006/NĐ-CP ngày 06/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân;

Căn cứ Pháp lệnh phí và lệ phí ngày 28 tháng 8 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí; Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí; Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí; Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/5/2006 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 25/2013/NĐ-CP ngày 29/3/2013 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải; Thông tư liên tịch số 63/2013/TTLT-BTC-BTNMT ngày 15/5/2013 của liên Bộ Tài chính - Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện Nghị định số 25/2013/NĐ-CP ngày 29/3/2013 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải;

Sau khi xem xét Tờ trình số 78/TTr-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về mức thu, tỷ lệ phần trăm (%) được trích để lại cho đơn vị tổ chức thu Phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định mức thu, tỷ lệ phần trăm (%) được trích để lại cho đơn vị tổ chức thu Phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn như sau:

1. Mức thu phí:

Số TT	Đối tượng nộp phí	ĐVT	Mức thu	Số lượng
1	Các đối tượng sử dụng nước sạch do Công ty cổ phần cấp thoát nước Lạng Sơn và Trạm cấp nước của một số huyện	đồng/m ³	500	Khối lượng nước ghi trên hóa đơn bán hàng của đơn vị cung cấp nước sạch
2	Các hộ gia đình, cá nhân tự khai thác nước dùng cho sinh hoạt hàng ngày	đồng/tháng	5.000	Khoản thu theo tháng
3	Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân tự khai thác nước dùng cho sản xuất, kinh doanh dịch vụ	đồng/m ³	500	Do tổ chức, hộ gia đình, cá nhân tự kê khai trên cơ sở số lượng nước sử dụng

2. Tỷ lệ phần trăm (%) được trích để lại cho đơn vị tổ chức thu phí

a) Đơn vị cung cấp nước sạch và Trạm cấp nước của một số huyện được trích để lại 10% trên tổng số phí thu được; Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn được trích 15% trên tổng số phí thu được để trang trải chi phí cho việc thu phí.

b) Phần còn lại (sau khi trừ đi số phí trích để lại cho đơn vị cung cấp nước sạch, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn) được nộp vào ngân sách Nhà nước theo quy định hiện hành.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn khóa XV, kỳ họp thứ tám thông qua./.

CHỦ TỊCH

Phùng Thanh Kiểm